

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3255 /STP-XDPBPL

Đồng Nai, ngày 31 tháng 8 năm 2026

V/v góp ý dự thảo Quyết định ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Kính gửi: Sở Xây dựng

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 4994/SXD-QLHĐ&VLXD ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Sở Xây dựng về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai. Sau khi nghiên cứu nội dung và đối chiếu với quy định pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ THỐNG NHẤT VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Qua rà soát hồ sơ dự thảo, Sở Tư pháp chưa phát hiện dự thảo Quyết định có nội dung quy định trái Hiến pháp.

2. Tính hợp pháp và thống nhất với hệ thống pháp luật

Căn cứ khoản 4 Điều 67 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng quy định “4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm về quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại khoản 7 Điều 73 Nghị định này.”

Và điểm a khoản 7 Điều 73 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh như sau:

“7. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm toàn diện về quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn trừ công trình bí mật nhà nước, công trình xây dựng khẩn cấp, cấp bách, công trình xây dựng tạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 43 Luật Xây dựng năm 2025, cụ thể như sau:

a) Ban hành các quy định về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn;”.

Ngày 12/6/2025, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua. Tại khoản 17 Điều 1 Nghị quyết số 202/2025/QH15 quy định: “Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Bình Phước và tỉnh Đồng Nai thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đồng Nai...”.

Căn cứ điểm b, điểm d khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định:

“b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban

nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới;

d) Văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực trong phạm vi địa giới của đơn vị hành chính trước khi được thành lập, giải thể, chia, nhập đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính thì tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi địa giới đó, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản này hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền.”

Căn cứ khoản 1 Điều 8 và điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, được sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 4818/UBND-KTN ngày 08 tháng 7 năm 2026 về việc thực hiện thông báo nội dung giao quy định chi tiết trong Nghị định số 217/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng, trong đó có nội dung “Tập trung ưu tiên nguồn lực soạn thảo, trình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của mình quy định tại các nội dung được Nghị định số 217/2026/NĐ-CP giao, bảo đảm chất lượng, tiến độ”. Việc Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai thay thế các Quyết định đã ban hành trước đây là phù hợp với thẩm quyền theo quy định.

II. GÓP Ý CHI TIẾT

1. Đối với dự thảo Quyết định

Thực hiện theo mẫu số 20 phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị đơn vị điều chỉnh một số nội dung sau:

a) Phần tên gọi: Đề nghị bỏ đường gạch ngang nét liền bên dưới

b) Phần căn cứ ban hành

- Đề nghị Đơn vị chỉnh sửa từ căn cứ thứ 4 như sau:

“Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 và Luật số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 217/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 243/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định số 257/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về việc thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng xây dựng - chuyển giao được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 274/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư 39/2026/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai.”

c) Tại Điều 2

- Đề nghị bổ sung tên của Điều như sau “**Hiệu lực thi hành**”.

- Đề nghị không viết tắt cụm từ “UBND” và điểm a khoản 2, đề nghị trình bày đầy đủ thẩm quyền “Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai”.

- Tại điểm b khoản 2: Đề nghị bỏ cụm từ “và được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 14/2023/QĐUBND ngày 06 tháng 4 năm 2023”.

- Bổ sung thay thế Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Sắp xếp các Quyết định được thay thế theo thứ tự năm ban hành trước thì trình bày trước.

- Đề nghị đơn vị tiếp tục rà soát, cập nhật các văn bản có liên quan do Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành (tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bình Phước) để thay thế, bãi bỏ kịp thời, các Quyết định đã được bãi bỏ, công bố hết hiệu lực đề nghị không tiếp tục thay thế, bãi bỏ tại dự thảo.

d) Tại Điều 3

- Đề nghị thay dấu “./.” thành dấu “.” ở cuối đoạn.

- Đề nghị bỏ Sở Tư pháp vì đã xác định trực tiếp tại phần nơi nhận để thực hiện chức năng kiểm tra theo quy định.

đ) Tại phần nơi nhận

- Điều chỉnh dòng “Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp)” thành “Cục KTVB&TCTHPL – Bộ Tư pháp”.

- Thay dòng Trung tâm CNTT (đăng Công báo) thành Công báo điện tử thành phố.

2. Đối với dự thảo Quy định

a) Tại Điều 1

- Căn cứ khoản 2 Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định “2. Trường hợp văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn có điều, khoản giao quy định chi tiết thì phải nêu cụ thể điều, khoản đó tại điều, khoản quy định về phạm vi điều chỉnh của văn bản”, do đó để phù hợp đề nghị đơn vị điều chỉnh nội dung trình bày như sau

“Quy định này quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 73 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng, bao gồm....)”.

- Đối với các nội dung quy định từ khoản 1 đến khoản 17, đề nghị đơn vị rà soát lại các quy định thuộc trách nhiệm được giao cho Ủy ban nhân dân thành phố cũng như thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, để đề xuất quy định chi tiết các nội dung cần thực hiện để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn cũng như các nội dung công việc dự kiến được phân cấp cho cơ quan chuyên môn thực hiện. Theo đó, hạn chế các nội dung Nghị định đã xác định rõ thuộc trách nhiệm thực hiện của cơ quan chuyên môn được quy định tại dự thảo, ví dụ Điều 32 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 32 xác định “*Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định đối với dự án theo quy định tại khoản 1 Điều này được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh, trừ dự án quy định tại khoản 2, 3 và 4 Điều này.*”. Hoặc đơn vị có thuyết minh rõ hơn làm cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

b) Về đối tượng áp dụng: Đề nghị đơn vị xác định rõ hơn, cụ thể với nội dung quy định tại dự thảo xây dựng có thể định hướng bao gồm các đối tượng sau: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các phường, xã (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã); các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

c) Về viện dẫn văn bản: Đề nghị đơn vị thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP “1. Việc viện dẫn văn bản được thực hiện như sau:

a) Đối với văn bản được viện dẫn là luật, pháp lệnh, khi viện dẫn phải ghi đầy đủ tên văn bản và số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên văn bản, số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần sửa đổi, bổ sung lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung;

Lần viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản;

b) Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản. Đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên gọi của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản.

Lần viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản.”.

Ví dụ: Lần trình bày đầu tiên đơn vị trình bày Nghị định số 217/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng, theo đó lần trình bày tiếp theo là Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

Đối với Luật Xây dựng: Lần trình bày đầu tiên đơn vị trình bày đầy đủ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và lần trình bày tiếp theo là Luật số 135/2025/Qh15.

d) Đề nghị đơn vị bỏ dấu chấm sau tên các điều.

đ) Tại Điều 13

- Thay các khoản a), b) thành các số thứ tự 1., 2.

- Điều chỉnh tên của Điều phù hợp với tính chất nội dung dự thảo xây dựng cụ thể theo hướng “**Điều 13. Phân cấp thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động xây dựng**”.

e) Tại Điều 15: Đề nghị đơn vị điều chỉnh theo hướng tương tự tên của Điều 13 nếu là phân cấp, theo đó đối với nội dung diễn giải “Phân cấp và giao trách nhiệm quản lý liên quan đến an toàn trong thi công xây dựng công trình...” đề nghị đơn vị cân nhắc bỏ, chỉ quy định trực tiếp các nội dung mà Ủy ban nhân dân thành

phổ phân cấp. Đồng thời, đơn vị cần xác định rõ nội dung nào phân cấp thì trình bày trực tiếp phân cấp, trường hợp thuộc về trách nhiệm nên tách riêng không lồng ghép chung để thuận lợi cho việc áp dụng và thực hiện.

Đối với việc quy định trách nhiệm của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã tại khoản 4, đơn vị xem lại tính cần thiết, việc quy định cụ thể nhiệm vụ cho các cơ quan này thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã.

g) Tên của Chương VI, đề nghị chỉnh sửa như sau “**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**”.

h) Tại Điều 21

- Tên của điều chỉnh sửa thành “**Trách nhiệm thực hiện**”.

- Đối với các nội dung quy định tại khoản 2, 3 và 4: Đề nghị đơn vị lồng ghép chung với các quy định cụ thể tại các Chương quy định chi tiết, vì các nội dung không được xem là trách nhiệm thực hiện của một cơ quan, đơn vị cụ thể.

i) Tại Điều 22

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP “1. Quy định chuyển tiếp được quy định thành điều riêng tại phần cuối của văn bản, được đặt tên là “Điều khoản chuyển tiếp” hoặc quy định thành khoản riêng tại các điều cần phải có quy định chuyển tiếp hoặc quy định thành khoản riêng tại điều quy định về hiệu lực thi hành”, đề nghị đơn vị bổ cục cuối văn bản.

k) Tại Điều 23

- Đối với các nội dung quy định tại khoản 1, 2 đơn vị tổng hợp chung vào phần trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 21.

- Khoản 3: Đơn vị chuyển bổ cục sang Điều 1 và điều chỉnh gọn phần nội dung trình bày “Các nội dung khác không được quy định tại Quy định này được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành”, có thể thiết kế thành khoản 2 Điều 1. Theo đó các khoản từ 1 đến 17 Điều 1 đơn vị bổ cục thành các điểm a), b)...

- Điều chỉnh tên của Điều và các nội dung tại khoản 4, điều chỉnh như sau:

“Điều...Việc sửa đổi, bổ sung

1. Khi các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, tổ chức gửi ý kiến về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.”.

l) Đối với Phụ lục kèm theo

Đề nghị đơn vị thực hiện theo mẫu số 26 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, theo đó lưu ý:

- Trình bày in thường cụm từ “**Phụ lục**”; bỏ số thứ tự vì dự thảo chỉ kèm theo 01 phụ lục.

- Trình bày in đậm trích yếu nội dung.
- Các thông tin được trình bày, đề nghị đơn vị rà soát và chịu trách nhiệm bảo đảm theo chức năng, nhiệm vụ chuyên ngành.

3. Đối với dự thảo Tờ trình

Đề nghị thực hiện theo mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đơn vị lưu ý một số nội dung sau đây:

a) Phần trích yếu nội dung: Đề nghị chỉnh sửa như sau **“Dự thảo Quyết định ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai”**; bỏ đường gạch ngang nét liền bên dưới.

b) Phần kính gửi: Đề nghị bỏ dấu chấm ở cuối đoạn.

c) Đoạn đầu tiên: Đơn vị chỉnh sửa như sau “Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Xây dựng kính trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Quyết định ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai như sau:”.

d) Đề nghị không in đậm số thứ tự khoản và tên của khoản.

đ) Phần căn cứ pháp lý ban hành: Đề nghị đơn vị rà soát, thống nhất với dự thảo Quyết định, đồng thời điều chỉnh các nội dung cho phù hợp với dự thảo Quy định sau khi được chỉnh sửa.

e) Đề nghị đơn vị thống nhất cụm từ “Quyết định/Quy định” tại tiêu đề các Mục; liên quan đến các nội dung cơ bản đây được xem là phần nội dung thuộc Quy định chứ không phải Quyết định.

g) Đoạn “Trên đây là Tờ trình”, đề nghị đơn vị điều chỉnh như sau “Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai, Sở Xây dựng xin kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo:...)”.

III. VỀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN

Đề nghị Sở Xây dựng tiếp tục thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 49 và Điều 50 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP để gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Lưu ý: Cơ quan chủ trì soạn thảo gửi văn bản đề nghị thẩm định kèm hồ sơ thẩm định, bao gồm Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật đối với các Quyết định được thay thế (mẫu số 08 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) trong đó dự thảo văn bản được đóng dấu giáp lai, các tài liệu khác được đóng dấu treo của cơ quan chủ trì soạn thảo. Hồ sơ được gửi bằng bản điện tử và 01 bản giấy. Trường hợp lấy ý kiến góp ý phải đảm bảo thời gian ít nhất là 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị góp ý, bao gồm kết quả đăng tải công khai trên Cổng Thông tin điện tử thành phố (Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai); trong đó phải có ý kiến của Sở Tài chính về nguồn tài chính; Sở Nội vụ về việc phân cấp, thực hiện

nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và nguồn nhân lực; Sở Khoa học và Công nghệ về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Trên đây là ý kiến của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Đồng Nai, đề nghị Sở Xây dựng nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, XDPBPL.

(Anh Đào-GY2026)



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lý Hậu Hồng Lê